

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 257

Cho nên trong rất nhiều đồng học, chí thú mỗi người không như nhau, tìm ba - năm người chí đồng đạo hợp, việc này không phải việc khó. Đồng học phát tâm học giảng Kinh thì có, nhưng mà không tham gia lớp bồi huấn thì sẽ có sự khó khăn nhất định. Tại Trung Quốc Đại Lục, có một số cư sĩ tại gia phát tâm giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, đã giảng rất nhiều lần, có thể nói Kinh này họ đã đọc rất là thuộc, giảng cũng rất thạo, nhưng mà họ mang băng ghi hình ấy đem đến cho tôi xem thử thì đầy rẫy vấn đề. Nguyên nhân là gì? Không có trải qua sự huấn luyện chính thức. Nếu như dùng kỹ thuật diễn giảng của cư sĩ Lý Bình Nam, là tiêu chuẩn của quyển “Nội Điển Giảng Tọa Chi Nghiên Cứu” để đo lường thì họ không đạt tiêu chuẩn. Cho nên, phàm là các đồng học phát tâm học giảng Kinh thì phải nên tham gia lớp bồi huấn. Thời gian của lớp bồi huấn không dài, trọng điểm huấn luyện của chúng tôi chính là truyền thụ phương pháp kỹ xảo trên giảng đài. Bạn học cái này rồi, tương lai bạn lên bục giảng, cho dù giảng không hay, người ta vừa nghe biết bạn xuất thân là người trong nghề, bạn không phải nhắm mắt làm liều. Những thứ này thì cũng giống như việc bồi huấn phương pháp dạy học cho giáo viên trong trường sư phạm. Những giáo viên học ngành sư phạm này nhất định phải học “phương pháp dạy học”, phải học “tâm lý học giáo dục”, đây là hai môn học bắt buộc của họ. Chúng ta bồi huấn pháp sư, bồi huấn nhân tài giảng Kinh, trọng điểm của khóa trình cũng là hai môn này. Bạn không hiểu được tâm lý của đại chúng thì bạn không có cách nào kế cơ. Phải làm được kế lý kế cơ, đây là việc nhất định phải học tập.

Vì vậy, Phật phổ độ chúng sanh, đây là hoằng nguyện của Phật. Lại nói Phật không độ người không có duyên, không có duyên là gì? Không tiếp nhận, không tin, không chịu học, không thể y giáo phụng hành, đều là thuộc về chúng sanh không có duyên. Do đây mà biết, có duyên hay không không phải là do nơi Phật, mà là do nơi phía chúng sanh, còn về phía Phật thì là bình đẳng. Trong Phật pháp thường hay nói: “*Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân*”. Cho nên, chúng ta phải khẳng định chúng sanh có thiện căn, ở trên ba thiện căn mà nói, không tham không sân không si, quyết định là không có tự tư tự lợi. Đây là cái gì? Đây là bản thiện của tất cả chúng sanh. Tại vì sao bây giờ bạn lại có tự tư tự lợi, bạn lại có

tham sân si mạn? Đây là tập tính. Căn từ vô thi kiếp đến nay đã bị những thứ bất thiện hun đúc thành cái tập khí này.

Duyên ở xã hội trước mắt này, xã hội này là một cái thùng nhuộm tham - sân - si - mạn lớn, chúng ta bước vào xã hội này, những gì bạn nhìn thấy, những gì bạn nghe thấy, cho đến những thứ bạn nghĩ đến, không gì mà không tự tư tự lợi, không gì là không tôn người lợi mình, không gì là không tham sân si mạn. Cứ cho rằng đây là bình thường, đây là việc hợp lý là sai rồi. Sai tại chỗ này. Cho nên chúng ta phải khẳng định tất cả chúng sanh vốn thiện, phải biết được bất thiện là tập tính của họ, vậy thì chúng ta đối với tất cả chúng sanh bất thiện, cái tâm thái này liền sẽ thay đổi trở lại, sẽ giống như chư Phật Bồ Tát dùng đôi mắt từ bi để nhìn chúng sanh, tuệ nhãn pháp nhãn của chư Bồ Tát, từ từ chúng ta sẽ tập thành. Điểm này vô cùng quan trọng.

Lại nói đến xã hội ngày nay, đại đa số người là bất thiện, thiếu số người chúng ta có năng lực để giúp đỡ họ hay không? Nói các vị biết, khẳng định là có năng lực. Có hiệu quả bao lớn? Vậy còn phải xem cách làm của chúng ta thế nào. Đạo lý này chính là làn sóng mà nhà khoa học ngày nay đã nói. Phật pháp của chúng ta mấy nghìn năm trước, Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói với chúng ta, nhưng Ngài không có nói đến chữ “làn sóng”, nhưng ý nghĩa thì hoàn toàn tương đồng. Phật nói: “*Một niệm bất giác mà có vô minh*”, đây là nói đến làn sóng thứ nhất, làn sóng đầu tiên nhất. Vì sao lại sinh ra làn sóng? Vì bất giác. Trên “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói rất thấu triệt, vô minh là từ “*một niệm bất giác*”. Bất giác chính là làn sóng động, giác rồi thì không động nữa. Bởi vì chúng ta bất giác, chúng ta vĩnh viễn cũng không thấy được sự vô minh, bởi vì sao? Vì động, động mà không biết động. Phật Bồ Tát không có động, không động nên các Ngài có thể thấy được bạn đang động, cho nên các Ngài biết, do làn sóng động thứ nhất, sau đó thì đã sản sinh ra một phản ứng dây chuyền. “*Vô minh bất giác sinh tam tế, cảnh giới vi duyên trường lục thô*”, đây là nhà Duy Thức Học đã nói. Người thời xưa, khởi tâm động niệm chính là làn sóng, chúng ta có thể gọi đó là làn sóng tư tưởng. Sóng tư tưởng còn đi nhanh hơn so với sóng điện từ, còn phức tạp hơn. Sóng điện từ là hiện tượng vật lý, khởi tâm động niệm là hiện tượng tâm lý, tâm là năng hiện năng biến, vật chất là sở hiện sở biến, hiện nay nhà khoa học gọi là vật lý. Khoa học phát triển mãi cho đến ngày nay, giải thích hiện tượng của vũ trụ mà không có cách nào nghiên cứu được viên mãn, bị thiên về một bên. Nó bị thiên về một bên là sở biến sở hiện, phía bên năng hiện năng biến thì đã bị bỏ mất. Phật pháp

đối với chân tướng sự thật này đã nhìn được chuẩn xác, nói được thấu đáo, nhưng mà rất đáng tiếc là người hiện tại không tin vào Phật pháp.

Vì sao mà người hiện tại không tin vào Phật pháp? Nói đến Phật pháp là mê tín, là tôn giáo, xa rời hiện thực, vừa chụp những cái mũ này lên thì Phật pháp liền mất giá trị. Trách nhiệm này là thuộc về ai? Chúng ta đứng trên lập trường khách quan mà nói, người nói những lời này họ không có tội. Ngày nay trong xã hội này, hiện tượng mà Phật giáo biểu hiện ra, quả thực trước khi tôi còn chưa có học Phật, cách nhìn của tôi đối với Phật pháp cũng giống như họ, là mê tín, là tôn giáo, xa rời hiện thực, tôi cũng có cách nhìn như vậy. Bởi vì sao lại tạo thành cách nhìn của xã hội đại chúng như vậy? Vì Phật giáo chúng ta đã biểu hiện ra chính là cái dáng vẻ như vậy. Từ đây mà biết, chúng ta đã làm sai, người ta nói không có sai, làm sao có thể trách người khác được? Trước mắt, tứ chúng đệ tử chúng ta, đã xuất gia, dáng vẻ giống với dáng vẻ của người xuất gia, rốt cuộc Phật giáo là cái gì thì đã làm cho rõ hay chưa? Phật là gì? Giáo là gì? Phật giáo là gì? Ba vấn đề này có mấy người có thể trả lời được chính xác? Phật giáo dạy là những gì? Chúng ta những người tại gia, xuất gia này, tứ chúng đệ tử các tín đồ này học là những gì? Ngay đến cái này mà bản thân cũng không rõ ràng, thì người ta nói chúng ta là mê tín, nói chúng ta là tiêu cực, chúng ta dùng lời gì để phản bác lại người khác? Cho nên trách nhiệm này không phải ở người khác, mà ở bản thân của chúng ta.

Khi tôi còn là thanh niên, nếu như không phải tiên sinh Phương Đông Mỹ giới thiệu với tôi, thì cả cuộc đời này của tôi cũng không biết ở trong Kinh Phật lại có nhiều thứ tốt đẹp đến như vậy. Không có người giảng giải cho chúng ta, không có người nói cho chúng ta được rõ. Tôi sau khi vừa được tiếp xúc, thật giống như là tìm được báu vật vậy. Thứ tốt đẹp như vậy mà không có người tuyên dương, bạn xem, đáng tiếc biết bao. Trong xã hội nhiều người như vậy, báu vật ngay trước mắt, thế xuất thế gian những vấn đề gian nan phức tạp đến đâu cũng đều có thể tìm được lời giải ở đây, đều có thể tìm được phương pháp giải quyết. Đáng tiếc là họ không học! Chúng ta ngày ngày đang giảng giải, mà họ không nghe. Bạn xem, đáng tiếc biết bao. Một ca sĩ nổi tiếng lên sân khấu biểu diễn, vé vào cổng thì đắt đỏ đến như vậy, mà có đến mấy vạn người đến xem. Một trận thi đấu thể thao, vé vào cổng cũng cao đến như vậy, cũng có đến mấy mươi nghìn người đi thưởng thức. Vậy mà một thứ tốt như vậy, lại có lợi ích mật thiết cả đời đối với bản thân, mời họ đến, không lấy tiền mà họ cũng không đến. Bạn nói xem, còn có cách nào chứ! Chúng ta chỉ đành nói chúng sanh nghiệp chướng sâu nặng,

không có phước báo, ngoài việc này ra còn có thể nói gì nữa. Cho nên ngày nay quan trọng nhất, nếu chúng ta muốn Phật pháp hưng, nhất định phải từ chính bản thân mình làm ra cái hình tướng cho người khác xem.

Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại vườn Lộc Dã cùng năm Tỳ Kheo lập nghiệp. Phật Đà - một vị lão sư cùng năm người học trò đã bắt đầu sự nghiệp từ vườn Lộc Dã. Cho nên tôi cũng thường nói, hiện nay mà chân thật có năm vị Tỳ Kheo thì có thể hưng giáo, có thể khiến cho Phật giáo được chân hưng trở lại, làm lợi ích cho chúng sanh ở thế giới này. Hay nói cách khác, đi đến nơi nào để tìm ra năm người có thể buông bỏ được tự tư tự lợi? Việc này thì khó. Thật sự không có cái tâm tự tư tự lợi, không có danh văn lợi dưỡng, không có tham sân si mạn, không tham muốn ngũ dục lục trần, có thể có được năm người như thế để hợp thành một tăng đoàn, thì có thể phục hưng Phật giáo trên toàn thế giới. Đáng tiếc từ khi tôi mới học Phật, đã suy nghĩ 50 năm cũng chưa nghĩ ra, đừng nói là năm người mà tìm một người cũng tìm không ra. Không chịu buông bỏ tự tư tự lợi của chính mình, không chịu buông bỏ danh văn lợi dưỡng của chính mình, thì không còn cách nào. Suy xét cho cùng thì chúng sanh không có phước báo. Nếu như chúng sanh có phước, nhất định có thể cảm được chư Phật Bồ Tát thị hiện.

Chúng ta tiếp đến câu dưới cùng: **“Chư Phật thánh lực, chư Phật thế giới diệc bất khả tư nghị”**.

Đây là nói đến hai sự việc. “Thánh lực” thông thường ở trong nhà Phật thì nói là, trên quả địa Như Lai mười loại đức năng, là mười lực. Bồ Tát cũng đều có giống như vậy, nhưng năng lực của Bồ Tát thấp hơn một bậc so với Phật. Mười loại năng lực này A La Hán không có, phàm phu đương nhiên càng không thể có. Chúng ta phải tin tưởng, phải tin cho được, năng lực của Phật thực tại mà nói, chính là ở trong tự tánh của chúng ta vốn là có đầy đủ trí tuệ đức năng tướng hảo, ở trong tự tánh chúng ta hết thảy đều đầy đủ. “Chư Phật thánh lực” không phải do tu mà có, mà là tự tánh vốn sẵn có. Ngay cả tướng hảo trên quả địa Như Lai, chúng ta hiện nay nói là 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp, ở trên một số Kinh điển Phật nói, Bồ Tát thành Phật rồi dùng thời gian 100 kiếp để tu tướng hảo. Tu cái gì vậy? Trồng thiện nhân được thiện quả. Nói các vị biết, những lời này là Phật phương tiện mà nói, không phải thật sự nói, là Phật thị hiện cho chúng ta thấy. Bởi vì phàm phu đều muốn chính mình có tướng tốt, Phật liền dùng phương pháp này để làm ra một cái hình tướng cho bạn xem. Không phải bạn muốn tướng tốt sao? Tướng tốt phải trồng nhân tốt, dạy cho bạn đoạn ác tu thiện, dụng ý chân thật là tại chỗ này. Nhưng mà đó cũng không phải là giả, Như Lai ở trên quả địa, ác đã

đoạn tận, thiện đã tu viên mãn rồi, còn phải dùng khoảng thời gian 100 kiếp để đi làm sự việc này sao? Không cần thiết nữa. Chúng ta biết rằng đó là biểu diễn, đó là thị hiện, đó là dạy người mới học. Chúng ta hiểu được cái ý nghĩa này.

Thánh lực trên quả địa chú Phật, biểu hiện ra là ở chỗ nào? Biểu hiện tại Y Chánh Trang Nghiêm của các Ngài. Chúng ta ở trên Kinh Đại Thừa xem thấy chư Phật Như Lai, ở trên chánh báo nói Phật có vô lượng tướng, tướng có vô lượng vẻ đẹp, không phải chỉ có 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp, mà tướng hảo vô lượng vô biên, mọi người đọc Kinh Đại Thừa thì sẽ xem thấy. Trên Y báo, đó chính là trang nghiêm thế giới, trang nghiêm quốc độ. Chúng ta ở trên “Kinh Hoa Nghiêm” xem thấy Thế giới Hoa Tạng của Phật Tỳ Lô Giá Na. Ở trên Kinh điển Tịnh Độ, chúng ta nhìn thấy Thế giới Tây Phương Cực Lạc, đó không phải là công sức con người xây dựng nên, mà là tự tự nhiên nhiên mà biến hóa ra. Thực tại mà nói, chính là “*duy tâm sở hiện*” mà trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói. Là tâm gì? Tâm Phật. Tâm Phật chính là cái tâm thuần tịnh, tâm thuần thiện, hiện ra cái thế giới tốt đẹp đến mức độ như vậy, là quả báo, đó không phải là tạo ra, quyết không phải có ý muốn làm ra như vậy, mà là hiển hiện ra hình dạng như vậy một cách tự nhiên. Cho nên, Thế giới Hoa Tạng, Thế giới Cực Lạc, liền nhìn thấy cái thế giới từ tự tánh biến hiện ra, chính là như vậy, nhất định không có thêm một chút cái ý nào ở trong đó. Phật không có “*tôi nghĩ thế này, tôi nghĩ thế kia*”, không có thêm một chút ý nào cả. Thêm một chút ý gì sẽ hỏng ngay, vậy Nhất Chân Pháp Giới liền biến thành thập pháp giới rồi. Cho nên, không có chút ý riêng nào ở bên trong mới là thuần tịnh thuần thiện. Có chút ý riêng nào xen tạp ở bên trong, thì đã không còn thiện, đã không còn tịnh rồi. Đạo lý này không thể không biết.

Phàm phu chúng ta sau khi xem xong, ngày ngày đều khởi vọng tưởng. Phật dạy chúng ta phải “*lấy khổ làm thầy*”, trải qua cuộc sống thanh bần. Tại vì sao người ở Thế giới Cực Lạc lại hưởng thụ đến như vậy? Cho nên có một số người nhìn thấy Thế giới Cực Lạc Y Chánh Trang Nghiêm liền lắc đầu, không muốn đi. Vì sao vậy? Quá xa xỉ, quá phồn hoa. Họ rất thanh cao, muốn làm một người tu đạo cho tốt, làm một vị tăng khổ hạnh, họ không hiểu được cảnh giới của người ta vốn dĩ là như vậy. Bạn nói nó quá xa hoa, bản thân phải làm khổ hạnh, vậy là bạn có cái ý riêng, người ta thì không hề có, tâm của người ta thuần tịnh, tâm của bạn không tịnh, tâm người ta thì thuần thiện, tâm của bạn không thiện. Những đạo lý này rất sâu, rất rộng. Cho nên Phật ở tại chỗ này đã giới thiệu thêm cho chúng ta là “*không thể nghĩ bàn*”, chư Phật thánh lực không thể nghĩ bàn, chư Phật thế giới cũng không thể nghĩ bàn, Y Chánh Trang Nghiêm đều không thể

nghĩ bàn. Nếu như chúng ta muốn được không thể nghĩ bàn, thì cảnh giới này liền hiện tiền. Phiền phức nhất là chúng ta ngày ngày muốn nghĩ, ngày ngày muốn bàn, cái này thì phiền phức lớn rồi, cho nên đối với cảnh giới của Phật vĩnh viễn không có cách nào thể hiện. Suy nghĩ của chúng ta xưa nay chưa hề ngừng nghỉ, còn nghị luận thì đến khi đi ngủ mới thôi, mới có thể ngừng lại, nhưng mà suy nghĩ không có ngừng lại, khi ngủ còn nằm mộng, trong giấc mộng vẫn còn nghị luận, vậy thì hết cách rồi. Trong mộng vẫn khởi vọng tưởng, trong mộng vẫn còn nghị luận, vậy thì thật khó. Đến lúc nào thì nghĩ bàn cho cùng tận, thì bạn nhập Tam Muội, thậm thâm Tam Muội, Tam Muội chính là thiên định, thì bạn đã nhập thậm thâm thiên định. Ở ngay trong thậm thâm thiên định, cảnh giới chư Phật liền hiện tiền. Trong định cảnh giới liền hiển hiện, hiển thị ra năng lực của Phật. Năng lực của Phật vô lượng vô biên, các Ngài cũng có gia trì chúng ta một phần.

Chúng ta được gia trì bởi oai thần của chư Phật Bồ Tát, mấu chốt là ở tại lòng tin chân thành. Ấn Quang Đại Sư nói rất hay: *“Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích”*. Thành kính không phải đơn thuần dùng tưởng tượng, cái đó không được, còn phải thực tiễn được, có thể thực tiễn mới chân thật là thành kính. Hay nói cách khác, nhất định phải đầy đủ “tín - giải - hành - chứng”, đây mới là sự thành kính chân chánh. Có tín, có giải mà không có hành, cái tín - giải đó cũng không phải là thật. Có thể hành, không thể chứng, cái chứng này là gì vậy? Người hiện tại chúng ta gọi là thành tích, là hiệu quả, bạn chiếu theo mà làm, sau khi làm rồi không có hiệu quả, không có biểu hiện thành tích. Tuy rằng làm không phải sai sót về mặt phương pháp, vậy thì chính là sai sót về mặt lý luận. Đây là nói đến chỗ khó của việc học Phật, chân thật là chỗ khó. Đạo lý này chúng ta không thể không hiểu. Quả thật là có chỗ khó. Chỗ khó khăn nhất định phải tự mình khắc phục, tự mình chân thật phát tâm. Nếu như chân thật giác ngộ được việc lớn sanh tử, luân hồi đáng sợ, thật có cái tâm ở ngay trong đời này liễu sanh tử thoát luân hồi, vậy thì bạn có hy vọng. Nếu như bạn không có cái ý niệm này thì bạn thật sự rất khó giác ngộ, bạn nhất định vẫn sẽ bị cảnh giới xoay chuyển, trong cảnh giới bạn sẽ không thể tự làm chủ. Tuy rằng có rất nhiều duyên thù thắng, bạn cũng không dễ gì nắm bắt được. Cho nên, phát tâm là việc khó.

Người tu hành, đầu tiên phải phát tâm, chúng ta có lúc gọi là phát nguyện. Phát tâm là dẫn đường cho việc tu hành. Người thế gian làm sự nghiệp thế gian muốn có thành tựu cũng phải lập chí nguyện trước tiên. Lập chí chính là họ ở ngay trong một đời có một phương hướng để nỗ lực, có một mục tiêu để nỗ lực,

họ sẽ đạt được. Người nếu không có chí, học Phật nếu không có nguyện, vậy thì cũng giống như chiếc thuyền ở giữa biển lớn mà không có phương hướng, không có mục tiêu, mãi mãi ở trên biển trôi dạt theo sóng nước, họ làm sao mà có thành tựu? Chúng ta ngày nay học Phật, đặc biệt là chư vị đồng tu xuất gia, các vị phải có mục tiêu, phải có phương hướng, cả đời không thay đổi mục tiêu phương hướng, khẳng định bạn sẽ có thành tựu, quyết định không bị dao động bởi cảnh giới bên ngoài.

Tôi chỉ có một mục tiêu, một phương hướng. Tôi cũng làm ra một tấm gương cho các đồng học. Cả cuộc đời này của tôi đi con đường giảng Kinh dạy học, chính là một mục tiêu rất đơn thuần như vậy. Cho nên, bản thân tôi cả đời không lập đạo tràng, không xây đạo tràng, tôi không làm trụ trì. Người đến tìm tôi rất nhiều, muốn tặng đạo tràng cho tôi, họ đến tìm tôi để tặng đạo tràng, tôi đã nói những lời gì với họ? Bạn có phải có ý muốn hại tôi? Bạn có cái tâm gì vậy? Bạn muốn kéo tôi đi xuống địa ngục sao? Sự cảnh giác của tôi rất cao. Thế nhưng khi cơ duyên của chúng tôi thành thực rồi, vì để thuận tiện cho việc hoằng pháp lợi sanh, cũng đã tiếp nhận mấy cái đạo tràng. Khi xưa ở Đài Loan, Cảnh Mỹ có một cái “Hoa Tạng Đồ Thư Quán”. Đạo tràng trong thời gian trụ bị, tôi liền mời cư sĩ Hàn Anh đến làm Quán trưởng, giao cho bà toàn quyền. Cư sĩ Giản Phong Văn tặng cho tôi một cái đạo tràng, chúng tôi thành lập “Phật Đà Giáo Dục Cơ Kim Hội”, tổ chức một hội đồng quản trị, tôi làm chủ tịch hội đồng quản trị danh dự. Đến bây giờ tôi vẫn giữ chức ấy, không quản việc. Tổng trợ lý quản việc, tôi để cho Giản Phong Văn làm, quản được nhiều năm như vậy. Hiện tại thì ông đã từ bỏ chức vụ này rồi, cư sĩ Lâm Quốc Doanh tiếp nhận làm tổng trợ lý. Tôi giữ chức danh dự tại đạo tràng này. Tại Dalas của nước Mỹ có một đạo tràng, hiện tại tôi vẫn giữ một chức danh dự, trong sổ đăng ký của Chính phủ Mỹ, tôi là người đứng đầu của đạo tràng, nhưng xưa giờ không can dự đến. Hiện tại tại Úc Châu, mọi người đều biết có một cái “Học Viện Tịnh Tông” vừa mới đăng ký, tôi mời hai thầy có lót chữ Ngô làm hai phó viện trưởng, tôi ở bên đó cũng giữ chức Viện trưởng danh dự. Tôi vẫn phải đi tìm một người làm viện trưởng, bởi vì Chính phủ Úc Châu có quy định, người phụ trách chấp sự đối với Chính phủ, cũng chính là viện trưởng, thư ký, tài vụ ở trong cái tổ chức này nhất định phải là cư dân lâu dài của Úc Châu. Hiện tại họ vẫn chưa được cấp phép làm cư dân lâu dài. Sau khi họ được cấp phép thì chức viện trưởng này sẽ giao cho họ làm, tôi không cần. Tôi hiện tại vẫn để ý đến việc lựa chọn, có thể tìm được thân phận công dân Úc Châu thì tôi để họ làm, còn tôi làm gì? Tôi đã từng nói qua với các vị, tôi nhất định

trong năm năm sau này đem “Hoa Nghiêm”, “Pháp Hoa”, “Lăng Nghiêm”, Tịnh Độ năm Kinh một luận giảng lại một lần, đem bộ này ghi hình lại, tương lai để cho các đồng học làm tài liệu để nghiên cứu tham khảo. Mục tiêu phương hướng cả đời tôi không thay đổi. Cho nên từ nay về sau, tất cả mọi hoạt động, kể cả hoạt động xã hội tôi đều không tham gia, tôi toàn tâm toàn ý ở nhà đọc Kinh, nghiên cứu giáo lý. Việc diễn giảng của tôi là ở trong phòng thu hình, không phải ở trước đại chúng, diễn giảng trước đại chúng mà ghi hình lại thì hiệu quả kém rất nhiều. Muốn ghi hình được chất lượng tốt, nhất định phải ở trong phòng thu. Tôi làm công việc này, vạn duyên buông xuống. Việc này là để cung cấp cho các đồng tu làm tham khảo. Các vị đều xem thấy được, toàn lực mà làm nhất định sẽ được Phật lực gia trì, như vậy tâm của chúng ta mới được thanh tịnh. Chúng ta hướng về mục tiêu thuần tịnh thuần thiện này mà học tập, chúng ta vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới thật sự nắm phần chắc. Việc này quyết định không phải giả.

Trong Kinh Tiểu Thừa thường nói: “*Sở tác dĩ biện bất thọ hậu hữu*”. Nếu chúng ta không thể làm được đến mức độ này, thì cuộc đời này của chúng ta đã thiếu sót. Làm thế nào có thể làm được “bất thọ hậu hữu”, để bạn có thể có được sự chắc chắn lớn như vậy? Không có gì khác, là buông bỏ được. Buông bỏ tâm luân hồi, buông bỏ sự nghiệp luân hồi thì bạn mới có thể siêu vượt luân hồi. Cho dù tâm chúng ta không thể thật sự đạt đến thuần tịnh thuần thiện, chí ít cũng có thể đạt đến tương tự vị, vậy thì có thể. Tương tự vị thì vãng sanh Cực Lạc Thế giới sanh Phương Tiện Hữu Dur Độ, vậy thì sao không có phần chắc chắn chứ? Tổ sư Đại đức thường thường nhắc nhở chúng ta, chúng ta nhất định phải làm những việc có thể mang theo được, việc không mang theo được thì không làm. Mang theo được thì là tịnh nghiệp. Cái thân thể ở thế gian này của chúng ta, cái thân thể này là nhờ có Phật lực gia trì. Phật lực gia trì thân thể bạn để làm những gì? Giúp đỡ chúng sanh, không phải để giúp đỡ bản thân mình.

Chúng ta dùng phương pháp gì để giúp đỡ chúng sanh? Dùng phương pháp giảng Kinh, dạy học để giúp đỡ chúng sanh, đây là nghề nghiệp chính của chúng ta. Mỗi một người đều đem những công việc trong ngành nghề của mình làm cho tốt, thì cái xã hội này sẽ an định, thiên hạ sẽ thái bình. Không can thiệp vào chuyện của người khác, mỗi người đều có mỗi ngành nghề, ta chỉ cần đem công việc của mình làm cho tốt, làm được rất viên mãn, cũng giống như một cái đồng hồ vậy, có rất nhiều rất nhiều linh kiện tổ hợp thành, mỗi một linh kiện đều có vai trò và bổn phận của nó, nó ở vị trí nào, công việc của nó là những gì, mỗi một linh kiện

ở tại cương vị của nó, đều tận hết trách nhiệm của nó, phối hợp với những cái khác, thì cái đồng hồ này hoạt động bình thường, giờ giấc sẽ báo chính xác, sẽ không bị sai một phút một giây nào. Chúng ta ở trong xã hội, mỗi một người đều phải đem công việc ở cương vị của mình làm cho tốt, lại phối hợp cùng với các ngành các nghề khác, thì xã hội sẽ khỏe mạnh, mỗi một người đều có thể sống một cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, người và người có thể hợp tác, dân tộc và dân tộc có thể hợp tác, tôn giáo cùng tôn giáo có thể hợp tác, quốc gia cùng quốc gia có thể hợp tác, thì thiên hạ thái bình. Hạnh phúc hòa bình là từ như vậy mà có. Cho nên, quan trọng nhất chính là chúng ta đem công việc bổn phận làm cho tốt. Thế giới chư Phật sở dĩ có sự tốt đẹp không nghĩ bàn như vậy cũng không gì khác, chính là chúng sanh ở trong thế giới đó của các Ngài mỗi một người đều đem trách nhiệm bổn phận của mình làm cho tốt. Chúng ta phải nên thể hội được. Chúng ta làm tốt bổn phận của mình, việc này thì nhà Nho nói là tu thân, thân tu xong mới tề gia, bạn ở trong gia đình thì quyết định sẽ ảnh hưởng đến cả nhà bạn. Người xuất gia chúng ta ở trong tăng đoàn, bản thân chúng ta sau khi làm cho tốt việc tu thân, quyết định ảnh hưởng đoàn thể của chúng ta. Đoàn thể đại chúng tôn kính bạn, đoàn thể đại chúng lấy bạn làm mô phạm, mọi người đều học tập ở bạn, ngôn hành của bạn đủ để làm tấm gương tốt cho các đồng tu. Một cái đoàn thể tốt quyết định có thể ảnh hưởng đến hàng xóm của bạn, bà con bạn bè của bạn, họ xem thấy cả nhà bạn hòa thuận đến như vậy, vui vẻ như vậy, đoàn kết đến vậy, hợp tác đến vậy, hưng vượng đến như vậy, hàng xóm bạn nhất định sẽ học tập bạn. Tề gia xong lại trị quốc, đạo lý là ở chỗ này. Đoàn thể chúng ta làm được tốt rồi, nhất định sẽ ảnh hưởng đến cả khu vực đó. Khu vực Singapore này, các đoàn thể Phật giáo khác, chúng ta không thể ảnh hưởng họ là do mình làm chưa tốt. Phải thật làm, phải phát lộ thành ý từ trong nội tâm, không phải làm ra một cái giả tướng để cho người khác xem. Giả tướng cuối cùng có một ngày bị người ta vạch trần. Bị vạch mặt rồi thì không đáng đồng xu. Nhất định là phải từ trong nội tâm mà làm, chăm chỉ mà làm, một chút giả tạo cũng không hề có.

Chúng ta từ trên lời nói của Phật thì có thể nhìn thấy được tâm của Phật, ngôn hành của Phật là nhất quán. Phật là “chân ngữ giả”, Phật là chân tâm. Từ chân tâm mà phát ra thì mới là chân ngữ. “Thật ngữ giả” thì quyết định không có hư ngụy. Ngôn ngữ được sinh ra từ trong tâm thành khẩn thì mới thành khẩn. Cho nên cư sĩ Hạ Liên Cư, Ngài có một quyển sách nhỏ gọi là “Tịnh Ngữ” (tịnh của thanh tịnh), rất nhiều đồng học đều có xem qua. Trong quyển “Tịnh Ngữ” khuyên chúng ta, cái việc này là phải “thật làm”, làm giả thì không thể thành tựu, làm giả

là lừa mình dối người, làm giả thì niệm Phật cũng không thể vãng sanh. Đây là đạo lý nhất định, chúng ta không thể nào xem nhẹ, không thể nào lơ là. Đặc biệt là tự mình phát tâm phải muốn thành tựu ngay trong đời này. Nếu như mà lơ là sơ suất ở tại chỗ này, cuộc đời này của chúng ta đến thời khắc lâm chung vẫn là phải tiếp tục sự luân hồi, đến lúc đó thì bản thân bạn sẽ không tự làm chủ được. Cho nên không làm thật thì làm sao được? Người khác có chịu thật làm hay không? Nên nhớ là không liên can với ta, đó là việc của họ. Họ thật làm, chúng ta nhìn thấy thì hoan hỷ. Họ không thật làm, chúng ta nhìn thấy cũng không sinh phiền não, tuyệt đối không để bị họ xoay chuyển. Cảnh giới gì hiện tiền thì cũng không động tâm, giữ vững bước chân của mình, làm gì có đạo lý không thể thành tựu?

Tại chỗ này tôi thuận tiện báo cáo luôn với các vị một sự việc, chúng ta mỗi buổi sáng đều có khai thị buổi sáng nửa giờ đồng hồ. Các đồng tu hiện nay vì tôi mà chọn ra “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Kiết Hung”, cũng đã giảng được gần một nửa. Buổi sáng tiếp theo, chúng ta có nửa giờ đồng hồ giảng “Kinh Hoa Nghiêm”. “Hoa Nghiêm” là phải giảng thời gian dài, cho nên tôi muốn từ ngày mai trở đi, hy vọng là vào tháng sau, trước ngày 12 tháng 08, đại khái là khoảng hai tuần, “Hoa Nghiêm” của chúng ta tạm ngừng, dành toàn bộ khoảng thời gian này để giảng “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Kiết Hung”. Hy vọng là trong khoảng thời gian này đem bộ Kinh này giảng cho được viên mãn. Những đĩa ghi hình này có thể đem đi lưu hành. Lúc trước chúng tôi đã giảng qua bộ “Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo”. “Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo” cùng với “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Kiết Hung” là nền tảng tu học của chúng ta, có thể nói là khoa mục chung ở trong Phật giáo. Bất luận bạn học Đại Thừa hay là Tiểu Thừa, Hiền giáo hay là Mật giáo, Tông Môn hay là Giáo Hạ, đều là lấy hai bộ Kinh này làm nền tảng. Cũng giống như là xây nhà vậy, bất luận bạn xây cái nhà hình dáng như thế nào, bạn xây ngôi nhà cao cỡ nào, thì hai bộ Kinh này là nền móng. Nền móng của bạn nhất định phải làm cho tốt, nền móng mà làm không tốt, có xây thế nào cũng không thể hoàn thành. Hai bộ Kinh này rất là quan trọng. Tôi cũng thường hay nói, khoa mục căn bản chung của việc học Nho là “Đệ Tử Quy” và “Tam Tự Kinh”, nếu như không nắm vững từ ở chỗ này, học Nho không thể thành tựu. Những khóa trình cơ bản này, ở trong Phật pháp đều là căn bản của việc tu hành. Xem trọng ở việc hành trì, phải thật sự làm được, mỗi câu mỗi chữ đều phải thực tiễn, sự tu hành của chúng ta mới có gốc. Có gốc thì nó mới có thể đâm chồi, mới có thể sinh trưởng khai hoa kết quả. Nếu như cả gốc cũng không có, bất luận bạn nghiên cứu tu học như thế nào, dụng công như thế nào, thậm chí là tương lai có lấy được rất

nhiều học vị tiến sĩ, xin nói với các vị, cũng như hoa cắm trong bình, là hoa chết chứ không phải sống, không có gốc, rồi sẽ héo khô, nó không phải là sống. Chúng ta muốn học Phật, thì phải sống trở lại ở trong Phật pháp, thì bạn hiểu được “Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo”, cùng với “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Kiết Hung” là quan trọng.

Tôi học Giáo với lão cư sĩ Lý Bình Nam, bộ Kinh đầu tiên chính là “Kinh A Nan Vấn Sự Phật Kiết Hung”, đặc biệt đã chọn ra một bộ Kinh này của Tiểu Thừa, nói rõ Đại Thừa là lấy Tiểu Thừa làm nền tảng. Tiểu Thừa không bén rễ thì Đại Thừa sẽ không có phần. “Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo” là thông đạt cả Đại Thừa và Tiểu Thừa. Cho nên bắt đầu từ ngày mai, chúng ta mỗi ngày dùng hai giờ đồng hồ để đem bộ Kinh này giảng cho viên mãn.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng tôi xin được giảng tới đây thôi.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ